

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

Bản án số: 110/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Quốc Trung**

Bà **Phạm Thị Nga**

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Thị Thu Hằng** - Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Bích** - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H – sinh ngày 05/4/1981

Trú tại: Xóm C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Nguyễn Duy Q - sinh năm 1944

Con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1946 (đã chết)

Vợ là: Tòng Thị Th; con: Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 2011 và Nguyễn Huyền M, sinh năm 2015.

- Ngày 20/12/2012 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
- Ngày 26/4/2017 bị TAND huyện Kim Bôi xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2016
- Tiền án, tiền sự: không
- Hiện đang chấp hành án tại trại giam Thanh Phong – Nông Công – Thanh Hóa.

2. Nguyễn Thanh T – sinh ngày 27/8/1984

Trú tại: Tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Nguyễn Quốc V - sinh năm 1952;

Con bà: Đinh Thị H - sinh năm 1960;

Vợ là: Lương Thị Th, SN 1994; con: Nguyễn Đức Th, SN 2014.

- Ngày 03/11/2014 bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
- Tiền án, tiền sự: không
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến nay.
- Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại :**

1. Cháu **Bùi Hữu Đ** – sinh năm 2001

Nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

Người giám hộ cho cháu Đăng là bà: Bùi Thị D - chị gái

Trú tại: Tổ 18, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

2. Cháu **Bùi Minh Ng** – sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ngọc là bà: Xa Thị L - mẹ đẻ

Đều trú tại: Xóm 5, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Cháu **Nguyễn Trọng Q** – sinh năm 2002

Người đại diện hợp pháp cho cháu Quyền là bà: Nguyễn Thị L – mẹ đẻ

Đều trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông **Bùi Văn Th** – sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT: Ngọc Cục, Thúc Kháng, Bình Giang, Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 23, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

*** Người làm chứng:** Anh: **Đỗ Xuân Tr** – sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 10, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

*** Sự có mặt, vắng mặt tại phiên tòa:**

- Bà: Xa Thị L có mặt tại phiên tòa;
- Cháu Bùi Hữu Đ, bà Bùi Thị D; cháu Nguyễn Trọng Q, bà Nguyễn Thị Luyện, ông Bùi Văn Thanh vắng mặt tại phiên tòa (Có lý do).

NHẬN THẤY

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đức H và bị cáo Nguyễn Thanh T về hành vi phạm tội sau:

Trong khoảng thời gian tháng 11/2016, Nguyễn Đức H và Nguyễn Thanh T đã gây ra các vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Hòa Bình. Cụ thể

Vụ thứ nhất : Khoảng 10 giờ ngày 21/11/2016, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 26K1-05411 từ nhà ra khu vực Bãi Lạng, thị trấn Lương Sơn gặp Nguyễn Thanh T. H rủ T lên thành phố H cướp giật tài sản. H chở Tùng đến khu vực Ngâm Dè hướng đập thủy điện Hòa Bình thuộc tổ 18, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình. Cả hai nhìn thấy cháu Bùi Hữu Đ đang đi xe đạp ngược chiều, trên cổ cháu Đ có đeo sợi dây chuyền bạc. H điều khiển xe mô tô vòng quay áp sát vào phía sau bên trái của cháu Đ, T ngồi sau dùng tay giật sợi dây chuyền bạc trên cổ cháu Đ. Sau đó, H điều khiển xe tăng tốc bỏ chạy về hướng đập thủy điện Hòa Bình và mang sợi dây chuyền bạc bán cho cửa hàng vàng bạc Nam Chính được 210.000đồng (hai trăm mười nghìn đồng) số tiền này cả hai cùng ăn tiêu hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 24/11/2016, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 26K1-05411 đến nhà Nguyễn Thanh T mục đích rủ T đi cướp giật tài sản nh- ng không gặp T. H điều khiển xe đến khu vực Cầu Sắt thuộc xóm 5, xã Sủ Ngòi, TP Hòa Bình thì nhìn thấy cháu Bùi Minh Ng đang đạp xe phía tr- ớc H điều khiển xe mô tô đi lên chặn xe đạp của cháu Ng rồi dùng tay giật sợi dây chuyền bạc trên cổ cháu Ng rồi bỏ chạy. H mang sợi dây chuyền đến cửa hàng vàng bạc Văn Thanh bán đ- ợc 150.000đ (Một trăm năm m- ươi nghìn đồng) .

Vụ thứ ba : Khoảng 9 giờ ngày 28/11/2016, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 26K1-05411 ra thành phố Hòa Bình. Khi đi đến đoạn đ- ờng QL70B h- ướng Hòa Bình đi Phú Thọ thuộc xóm Khang Đình, xã Yên Mông, thành phố Hòa Bình. H thấy cháu Nguyễn Trọng Q đang đạp xe phía tr- ớc cùng chiều, trên cổ cháu Q có đeo sợi dây chuyền bạc. H điều khiển xe áp sát cháu Q dùng tay giật sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy về thành phố Hòa Bình. Huân mang sợi dây chuyền đến cửa hàng vàng bạc Văn Thanh bán được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) .

Hội đồng định giá kết luận :

- 01 sợi dây chuyền bạc của cháu Bùi Hữu Đ có trọng l- ượng 12 chỉ, trị giá 860.000đồng (tám trăm sáu m- ươi nghìn đồng)

- 01 sợi dây chuyền bạc của cháu Bùi Minh Ng có trọng l- ượng 04 chỉ đã qua sử dụng có giá là 370.000đồng .

- 01 sợi dây chuyền bạc của cháu Nguyễn Trọng Q đã qua sử dụng có trọng lượng 07 chỉ, trị giá là 535.000đồng.

Cáo trạng số 83/KSĐT ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Đức H và Nguyễn Thanh T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Đức H và Nguyễn Thanh T về tội cướp giật tài sản và đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, h khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 51 BLHS Xử phạt Nguyễn Đức H từ 48 đến 54 tháng tù, tổng hợp với 36 tháng tù của bản án số: 17/2017/HSST ngày 26/4/2017. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h Điều 48, 47; Điều 33 BLHS xử phạt Nguyễn Thanh T từ 30 đến 36 tháng tù .

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Bùi Hữu Đ số tiền 860.000đồng.

Bị Cáo Nguyễn Đức H phải bồi thường cho cháu Bùi Minh Ng số tiền 370.000 đồng, bồi thường cho cháu Nguyễn Trọng Q số tiền 535.000 đồng.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS: 26K1-05411 của chị Tòng Thị Th đã được xử lý trong bản án số: 17/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức H và bị cáo Nguyễn Thanh T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với bản cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Đức H thừa nhận đã thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản tại địa bàn thành phố Hòa Bình. Trong đó có 3 vụ như bản cáo trạng mà viện kiểm sát vừa công bố:

Vụ thứ nhất: khoảng 10 giờ ngày 21/11/2016 H có điều khiển xe mô tô BKS 26K1-05411 từ nhà đến bãi Lạng thì gặp T. H có rủ T đi cướp giật tài sản, khi đến khu vực Ngâm Dè thấy cháu Bùi Hữu Đ đang đi xe đạp ngược chiều H điều khiển xe áp sát vào cháu Đ còn T giật sợi dây chuyền trên cổ cháu Đ rồi H chở T tăng tốc bỏ chạy và bán cho cửa hàng vàng bạc Nam Chính được 210.000đồng .

Vụ thứ hai: khoảng 10 giờ ngày 24/11/2016 một mình H điều khiển xe mô tô BKS 26K1-05411 đến khu vực Cầu Sắt thấy cháu Bùi Minh Ng đi xe đạp trên cổ đeo dây chuyền bạc H dùng tay giật sợi dây chuyền sau đó bỏ chạy và bán cho cửa hàng vàng bạc Văn Thanh được 150.000đồng.

Vụ thứ ba : Khoảng 09 giờ ngày 28/11/2016 bị cáo Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô BKS 26K1-05411 đến khu vực xóm Khang Đình, xã Yên Mông, TP Hòa Bình. Huân nhìn thấy cháu Nguyễn Trọng Q đang đi xe đạp cùng chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền bạc H điều khiển xe áp sát cháu Q và dùng tay giật sợi dây chuyền bạc trên cổ cháu Q sau đó bỏ chạy. Sợi dây bán cho cửa hàng vàng bạc Văn Thanh được 200.000đồng .

Nh- vậy, hành vi dùng xe mô tô của các bị cáo để cướp giật tài sản của người khác rồi bỏ chạy của bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Thanh T đã cấu thành tội cướp giật tài sản được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS.

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật nhưng vì lười lao động, nghiện ma túy. Để có tiền thỏa mãn cho bản thân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật dùng xe mô tô đi cướp giật tài sản, đối tượng để các bị cáo nhằm chiếm đoạt đều là các em học sinh. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tâm lý của các em học sinh nên cần phải có một mức án thật nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đức H là người khởi sự, rủ rê và là người điều khiển phương tiện để cho bị cáo T thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Trong một thời gian ngắn bị cáo H đã liên tiếp thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản của các em học sinh. Tại bản án số: 17/2017/HSST ngày 26/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã áp dụng khoản 1 Điều 136; các điểm g, h khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Huân 36 tháng tù. Tại cơ quan điều tra huyện Kim Bôi bị cáo khai đã thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản. Tuy nhiên cơ quan điều tra không tìm được người bị hại nên phải tách vụ án để xử lý sau. Như vậy, trong vụ án này không áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo. Tuy nhiên phải áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g (phạm tội nhiều lần) và điểm h (phạm tội đối với trẻ em) theo khoản 1 Điều 48 BLHS đối với bị cáo H. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm p Điều 46 BLHS.

Còn đối với bị cáo Nguyễn Thanh T bị Nguyễn Đức H rủ rê đi cướp giật dây chuyền của cháu Bùi Hữu Đ sinh năm 2001. Như vậy, cần phải áp dụng điểm h khoản 1 Điều 48 BLHS đối với bị cáo T. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền 860.000 đồng cho cháu Đ. Bà Bùi Thị D là người giám hộ cho cháu Đ đã nhận đủ số tiền và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, bố bị cáo là ông Nguyễn Quốc V được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang và huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 136 BLHS.

Xét về nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên. Khi nghị án Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để lên một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo:

+ **Về vật chứng**: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 26K1-05411 đã được xử lý trong bản án số 17/2017/HSST ngày 26/4/2017 nên không đề cập xử lý.

- **Về trách nhiệm dân sự**: bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường số tiền 860.000 đồng cho cháu Bùi Hữu Đ, cháu Đ và bà Bùi Thị D không đề nghị gì thêm nên tòa không xét.
- Tại phiên tòa chị Xa Thi L là người đại diện cho cháu Bùi Minh Ng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường. Chị Nguyễn Thị L là người đại diện cho cháu Nguyễn Trọng Q có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên tòa không xét.
- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Thanh T phạm tội “Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, h khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 48 tháng tù.

Tổng hợp với 36 (Ba mươi sáu) tháng tù của bản án số: 17/2017/HSST ngày 26/4/2017 của TAND huyện Kim Bôi. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 84 (Tám mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01/12/2016, được trừ 09 tháng 28 ngày bị cáo đã chấp hành án.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h Điều 48, Điều 33, Điều 47 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2016.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, chị Xa Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- THADS TP Hòa Bình;
- CA TP Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- THA hình sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Nguyệt